

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST - DS ngày 01/11/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Võ Trọng L, sinh năm 1991; địa chỉ: Số A C, TDP G, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Phúc T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số A C, TDP G, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số A C, TDP G, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 2000; địa chỉ: Xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về Hợp đồng đặt cọc*: Anh Võ Trọng L và anh Nguyễn Phúc T thống nhất đề nghị Tòa án hủy bỏ Hợp đồng đặt cọc số: 15082023/HĐĐT/LT ngày 17/8/2023 được ký giữa anh Võ Trọng L với anh Nguyễn Phúc T và người làm chứng anh Nguyễn Thanh T1.

2.2. Về số tiền đặt cọc và bồi thường: Anh Võ Trọng L và anh Nguyễn Phúc T thống nhất số tiền đặt cọc anh T phải trả cho anh L là 600.000.000 đồng và số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Phúc T đồng ý có trách nhiệm trả lại cho anh Võ Trọng L số tiền đặt cọc là 600.000.000 đồng và số tiền bồi thường 150.000.000 đồng; tổng cộng: 750.000.000 đồng.

2.3. Thời hạn trả tiền và phương thức trả tiền như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 02/4/2024 anh T trả 50.000.000 đồng;
- Đợt 2: Vào ngày 30/4/2024 anh T trả 250.000.000 đồng;
- Đợt 3: Vào ngày 15/5/2024 anh T trả số tiền còn lại là 450.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Phúc T chuyển tiền vào số tài khoản của anh Võ Trọng L số tài khoản: 0942223111 mở tại Ngân hàng B – chi nhánh Q.

Trường hợp anh Nguyễn Phúc T vi phạm thời hạn của một trong các lần trả nợ được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận. Anh Võ Trọng L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của anh Nguyễn Phúc T để thu hồi toàn bộ số nợ là 750.000.000 đồng và số tiền lãi phát sinh do chậm thi hành cho anh L.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

- Anh Nguyễn Phúc T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

- Anh Võ Trọng L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Anh Võ Trọng L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng chẵn) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0001714 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh